THỐNG KÊ HỌC SINH THIẾU ĐIỂM

TT	Lớp	Họ đệm	Tên	Toán	Lý		Hóa	Sinh	Ngữ văn		Lịch Sử		Địa	Anh	GDCD			ông nghệ		Thể dục		Nhạc
				1T	15'	1T	15'	15'	15'	1T	15'	1T	15'	15'	15'	1T	Thi	15'	Thi	15'	1T	15'
1	6A1	Liu Mỹ	Vy										Thanh									
2	6A2	Nguyễn Hữu	Trí							Vân			Thanh									
3	6A3	Trương Bội	Trân					Ranl														
4	6A4	Ngô Anh	Kiệt												Trinh							
5	6A4	Lai Ngọc	Yến					Ranl		Vân												
6	6A5	Trần Gia	Hào								Huệ											
7	6A6	Ngô Thị Thảo	Vy										Thanh									
8	7A1	Chao Chạc	Thành													Minh						
9	7A1	Phan Như	Ý	Nga																		
10	7A2	Trang Gia	Hân												Minh							
11	7A2	Trần Thị	Tâm													Minh						
12	7A2	Lưu Ngọc Trúc	Uyên										Thanh			Minh						
13	7A3	Nguyễn Minh	Thủy												Minh							
14	7A4	Trần Huỳnh Thảo	Uyên																	Toàn	Toàn	
15	7A5	Nguyễn Hoài Bảo	Nghi														Minh		Thọ			
16	7A5	Võ Phương	Trinh		Hải																	
17	7A5	Nguyễn Trầm Thu	Tuyết													Minh						
18	7A5	Đỗ Thị Ngọc	Uyên												Minh							
19	7A5	Lê Nguyễn Tường	Vy						Liên													
20	7A6	Ngô Thị Thúy	An																	Toàn		
21	7A6	Lê Thanh	Quân		Hải																	
22	7A6	Bùi Danh	Trường		Hải								Thanh	Đ.Anh		Minh						
23	7A7	Nguyễn Lập Thanh	Toàn													Minh						
24	8A1	Nguyễn Ngọc Như	Thảo																	Hiếu		
25	8A4	Nguyễn Mỹ	Xuân						Liên													

TT	Lớp	Họ đệm	Tên	Toán	Lý		Hóa	Sinh	Ngữ văn		Lịch Sử		Địa	Anh	GDCD			ông nghệ		Thể dục		Nhạc
				1T	15'	1T	15'	15'	15'	1T	15'	1T	15'	15'	15'	1T	Thi	15'	Thi	15'	1T	15'
26	8A5	Nguyễn Hồ Thái	Vân											Thủy								
27	8A5	Trịnh Triều	Vĩ											Thủy								
28	8A5	Khúc Thúy	Vy											Thủy								
29	8A7	Trần Ngọc Gia	An																			Yến
30	8A7	Lê Ngô Khánh	Vy						Liên			Bích										
31	8A8	Ngô Lê Việt	Trường																	Hùng	Hùng	
32	9A2	Huỳnh Yến	Nhi														Minh					
33	9A2	Nguyễn Thanh	Phương	Hoàng		Hải	Thắng							Thủy								
34	9A4	Đặng Anh	Đạt													Minh						
35	9A4	Danh Thị Thanh	Tuyền											Huê								
36	9A5	Lê Đỗ Ngọc	Dũng		Hòa																	
37	9A5	Võ Minh	Luân															Thọ				
38	9A7	Võ Minh	Đức												Minh							
39	9A7	Phạm Nguyễn Anh	Thư					Thanh														
40	9A7	Phan Thị Tường	Vy								Bích											